

Số: 665/QĐ-ĐHQB

Quảng Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công nhận đạt điều kiện và đề nghị cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản
cho học viên các lớp T7**

Khoá thi ngày 22 tháng 4 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

Căn cứ Quyết định số 237/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Quảng Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 1699/NQ-HĐTĐHQB ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường Đại học Quảng Bình về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 1111/QĐ-ĐHQB ngày 14 tháng 6 năm 2024 về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên Trường Đại học Quảng Bình;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 17/2016/TTLT ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT;

Căn cứ Quyết định số 664/QĐ-ĐHQB ngày 26 tháng 4 năm 2025 về việc Phê duyệt kết quả thi chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản cho học viên lớp T7, khóa thi ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng thi;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt điều kiện và đề nghị cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản cho 49 thí sinh là học viên lớp T7, khóa thi ngày 22 tháng 4 năm 2025 (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên, Trưởng các đơn vị liên quan và thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /*my*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Giám hiệu;
- Phòng Đào tạo;
- Phòng TT-ĐBCLGD (02);
- Lưu: VT; NN, TH & ĐTTX (03).



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Vượng
PGS.TS. Nguyễn Đức Vượng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

HỘI ĐỒNG THI

CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT ĐIỀU KIỆN CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Khoá thi ngày 22 tháng 4 năm 2025

(Kèm theo Quyết định số 665/QĐ-ĐHQB ngày 26/4/2025 của Chủ tịch Hội đồng thi chứng chỉ

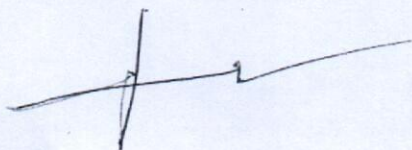
Ứng dụng CNTT cơ bản

TT	Số BD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp/Đơn vị	Điểm		Kết quả
							Trắc nghiệm	Thực hành	
1	CBK40_001	VILAYSANE	DODO	11.01.2004	Vientiane-Lào	Học viên lớp T7	5.8	9.0	Đạt
2	CBK40_002	Phạm Ngọc Quỳnh	Giang	21.10.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	9.6	8.5	Đạt
3	CBK40_003	Võ Bùi Mỹ	Hà	28.08.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	9.6	8.5	Đạt
4	CBK40_004	Phạm Thị Thu	Hà	19.05.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	7.9	8.5	Đạt
5	CBK40_005	Tường Nguyễn Nhật	Hạ	18.07.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	8.3	8.5	Đạt
6	CBK40_006	Ngô Thị Ngọc	Hậu	24.05.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	8.3	8.5	Đạt
7	CBK40_007	Phạm Thị Thu	Hậu	23.10.2002	Quảng Bình	Học viên lớp T7	7.9	9.0	Đạt
8	CBK40_008	Nguyễn Thị	Hoa	18.06.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	8.8	9.0	Đạt
9	CBK40_009	Phan Thanh	Hòa	24.04.2002	Quảng Trị	Học viên lớp T7	7.9	8.0	Đạt
10	CBK40_010	Đoàn Trung	Hòa	21.07.1993	Quảng Bình	Học viên lớp T7	8.8	9.0	Đạt
11	CBK40_011	Lê Thị Mỹ	Hồng	15.11.2003	Quảng Bình	Học viên lớp T7	9.2	8.0	Đạt
12	CBK40_012	Lương Thị	Lành	09.10.2004	Nghệ An	Học viên lớp T7	7.9	8.5	Đạt
13	CBK40_013	Phạm Thị Tú	Liên	09.08.2001	Quảng Bình	Học viên lớp T7	9.2	9.0	Đạt
14	CBK40_014	Nguyễn Thùy	Linh	17.12.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	9.2	8.5	Đạt
15	CBK40_015	Lê Nhật	Linh	14.05.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	9.2	9.0	Đạt
16	CBK40_016	Lê Hà	My	01.08.2003	Quảng Bình	Học viên lớp T7	7.5	9.0	Đạt
17	CBK40_018	Nguyễn Ngọc Linh	Nhi	29.04.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	8.3	9.0	Đạt
18	CBK40_019	Hoàng Thị Quỳnh	Nhi	14.09.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	9.6	8.5	Đạt
19	CBK40_020	Đinh Thị Ngọc	Nhi	20.01.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	5.8	9.0	Đạt
20	CBK40_021	Nguyễn Thị Thùy	Nhung	01.09.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	7.9	9.0	Đạt
21	CBK40_022	Trần Trúc	Quỳnh	03.11.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	8.8	9.0	Đạt
22	CBK40_023	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	05.10.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	7.9	8.5	Đạt
23	CBK40_024	Đinh Thị Như	Quỳnh	09.04.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	8.8	8.0	Đạt
24	CBK40_025	Phạm Phi	Son	15.01.2001	Quảng Bình	Học viên lớp T7	7.9	9.0	Đạt
25	CBK40_026	Phan Thị	Thắm	04.08.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	7.1	9.0	Đạt
26	CBK40_027	Ngô Thị Ngọc	Ánh	05.06.2003	Quảng Bình	Học viên lớp T7	9.6	9.0	Đạt
27	CBK40_028	Lê Thị Lan	Ánh	18.01.2003	Quảng Bình	Học viên lớp T7	10.0	9.0	Đạt
28	CBK40_029	Đàm Văn	Cường	12.03.2002	Đắk Lắk	Học viên lớp T7	7.9	9.0	Đạt
29	CBK40_030	Trương Thị	Diễn	26.05.1992	Quảng Bình	Học viên lớp T7	9.6	9.0	Đạt
30	CBK40_031	Nguyễn Hà	Giang	03.08.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	6.3	9.0	Đạt
31	CBK40_032	Lê Thành	Hiếu	01.01.2004	Bình Phước	Học viên lớp T7	9.2	9.0	Đạt

32	CBK40_033	Cao Kế Huy	18.02.2005	Quảng Bình	Học viên lớp T7	6.7	8.5	Đạt
33	CBK40_034	Nguyễn Trung Kiên	23.10.1989	Quảng Bình	Học viên lớp T7	8.3	9.5	Đạt
34	CBK40_035	Phạm Thị Ngọc Lan	08.12.2003	Quảng Bình	Học viên lớp T7	10.0	9.0	Đạt
35	CBK40_036	Trương Nguyễn Huyền Linh	03.04.2003	Quảng Bình	Học viên lớp T7	8.3	9.0	Đạt
36	CBK40_037	Trương Thị Luyến	06.03.1990	Quảng Bình	Học viên lớp T7	8.3	8.5	Đạt
37	CBK40_038	Nguyễn Thị Hương Nguyên	24.03.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	9.2	8.5	Đạt
38	CBK40_039	Thái Thị Nhân	01.01.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	9.2	8.5	Đạt
39	CBK40_040	Hà Thị Tú Quyên	15.09.2003	Quảng Bình	Học viên lớp T7	9.2	9.0	Đạt
40	CBK40_041	Trương Mạnh Quyền	24.10.2003	Quảng Bình	Học viên lớp T7	8.8	8.5	Đạt
41	CBK40_042	PHIALOUANG SINOUTHOR	19.10.2005	Saysomboun-Lào	Học viên lớp T7	7.9	8.5	Đạt
42	CBK40_043	Phạm Thanh Sơn	09.04.1992	Quảng Bình	Học viên lớp T7	9.2	9.0	Đạt
43	CBK40_044	Nguyễn Hữu Thắng	21.04.2001	Quảng Bình	Học viên lớp T7	7.9	9.0	Đạt
44	CBK40_045	Nguyễn Thị Phương Thảo	31.10.2003	Quảng Trị	Học viên lớp T7	8.3	9.0	Đạt
45	CBK40_046	Phan Thị Hoài Thương	16.07.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	8.3	8.5	Đạt
46	CBK40_047	Nguyễn Thị Diệu Thúy	14.02.1983	Quảng Bình	Học viên lớp T7	10.0	8.5	Đạt
47	CBK40_048	Nguyễn Thị Thùy	30.01.1989	Quảng Bình	Học viên lớp T7	6.3	8.5	Đạt
48	CBK40_049	Đinh Thị Quỳnh Trang	01.04.2004	Quảng Bình	Học viên lớp T7	9.6	9.0	Đạt
49	CBK40_050	Hoàng Ngọc Tuấn	05.12.1984	Quảng Bình	Học viên lớp T7	10.0	9.5	Đạt

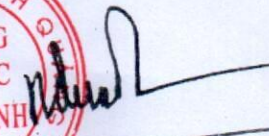
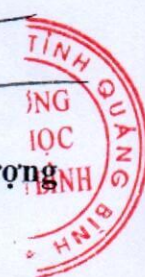
Danh sách gồm 49 thí sinh.

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



ThS. Trần Đức Sỹ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PGS.TS. Nguyễn Đức Vượng

